

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 431/TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 1996

QUYẾT ĐỊNH
CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
Về việc phê duyệt dự án đầu tư
cải tạo mở rộng cảng hàng không quốc tế nội bài (Phần phía bắc)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị Cục trưởng Cục Hàng không Dân dụng Việt Nam (Tờ trình số 183/CAAV ngày 27 tháng 01 năm 1996) và đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tờ trình số 2420/BKH-VPTĐ ngày 29 tháng 5 năm 1996) về việc phê duyệt Dự án cải tạo, mở rộng cảng Hàng không quốc tế Nội Bài (phần phía Bắc),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án đầu tư cải tạo, mở rộng cảng Hàng không quốc tế Nội Bài (phần phía Bắc) như nội dung tờ trình của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, gồm những nội dung chính sau đây:

- Tên Dự án: Dự án đầu tư cải tạo mở rộng cảng Hàng không quốc tế Nội Bài (phần phía Bắc).
- Chủ đầu tư: Cụm cảng Hàng không sân bay miền Bắc.
- Mục tiêu đầu tư: Cải tạo, nâng cấp sân bay hiện tại thành cảng Hàng không quốc tế của Thủ đô đạt cấp 4E, tiêu chuẩn của ICAO.
- Quy mô và năng lực thiết kế (theo Quyết định 152/TTg ngày 04 tháng 4 năm 1994) cho toàn cảng Hàng không quốc tế Nội Bài, cụ thể:
Đến năm 2000: đạt 4 triệu hành khách/năm và 40.000 tấn hàng hoá/năm.

Đến năm 2010: đạt 9 triệu hành khách/năm và 100.000 tấn hàng hoá/năm.

5. Địa điểm, diện tích chiếm đất:

Địa điểm:

Cảng hàng không quốc tế Nội Bài, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Diện tích chiếm đất:

Đến năm 2000: 408,9 ha + Đến năm 2010: 815,5 ha

6. Vốn đầu tư: Bằng nguồn vốn ngân sách cấp và vốn vay nước ngoài.

Tổng mức đầu tư giai đoạn 1996-2002 cho phần phía Bắc của cảng Hàng không dự kiến khoảng 800 tỷ đồng, trong đó giai đoạn 1996-1997: khoảng 120 tỷ đồng.

Tổng mức đầu tư trên không bao gồm vốn đầu tư nhà ga T1 theo dự án riêng đã được phê duyệt tại Quyết định số 275/TTg ngày 5 tháng 5 năm 1995 của Thủ tướng Chính phủ.

Tổng mức đầu tư sẽ được xác định chính thức sau khi có kết quả đấu thầu và kết quả thẩm định tổng dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

7. Nội dung đầu tư và tiến độ xây dựng:

Gồm các hạng mục công trình chính dưới đây:

Hệ thống sân, đường lăn máy bay,

Nhà ga hàng hoá,

Nhà điều hành cảng Hàng không,

Hệ thống công trình quản lý bay,

Trạm xe đặc chủng ngoại trường,

Các hạng mục phụ trợ khác như: hệ thống cung cấp nhiên liệu, điện, nước, giao thông, trạm cứu hoả, thoát nước, khu xử lý chất thải...

Tiến độ xây dựng các hạng mục công trình phải phù hợp với quy mô, công suất của các giai đoạn 1996-2000 và sau 2000-2010.

Một số hạng mục thuộc Dự án này đang thi công dở dang, Cục Hàng không Dân dụng Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Quốc phòng chỉ đạo các Tổng công ty xây dựng tiếp tục và khẩn trương hoàn thành các hạng mục: Đường lăn song song đầu tây; Sân đỗ A1 và sân đỗ máy bay tiếp giáp nhà ga T1; Phần còn lại thuộc giai đoạn 2 hệ thống thoát nước phía Bắc sân bay; 1,2 km đường trục vào cảng nối với đường Bắc Thăng Long - Nội Bài.